

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Phương án kỹ thuật và dự toán thiết kế xử lý khẩn cấp sạt trượt tại Km0+700 đường vận hành VH1 NMTĐ Sông Bung 2 do ảnh hưởng của hoàn lưu Bão số 12 và đợt mưa lớn kéo dài từ ngày 26/10 đến 30/10/2025**

---

### GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN SÔNG BUNG

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;*

*Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công trình xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-HĐQT ngày 09/5/2025 của Tổng công ty Phát điện 2 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Thủy điện Sông Bung;*

*Căn cứ Quyết định số 169/QĐ-EVNGENCO2 ngày 31/5/2025 của Tổng giám đốc Tổng công ty Phát điện 2 về việc phân cấp cho Giám đốc các đơn vị trực thuộc EVNGENCO2;*

*Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-HĐQT ngày 12/05/2025 của Hội đồng Quản trị Tổng công ty Phát điện 2 - CTCP Về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư xây dựng năm 2025 cho Công ty thủy điện Sông Bung;*

*Căn cứ Quyết định số 361/QĐ – EVNGENCO2 ngày 16/9/2025 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Phát điện 2 - CTCP Về việc giao Kế hoạch tài chính năm 2025 cho Công ty thủy điện Sông Bung;*

*Căn cứ văn bản số 4904/EVNGENCO2-KH ngày 31/12/2025 của Tổng Công ty Phát điện 2 về việc bổ sung chi phí kế hoạch SXKD năm 2025 Công ty Thủy điện Sông Bung;*

*Căn cứ vào Hợp đồng kinh tế số 67/2025/HĐ-TĐSB-TV23 ngày 14/12/2025 giữa Công ty Thủy điện Sông Bung – Chi nhánh Tổng công ty Phát điện 2 – Công ty cổ phần và Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng 23 về việc thi công Gói thầu: Dịch vụ Tư vấn khảo sát, lập phương án thiết kế xử lý khẩn cấp sạt trượt tại Km 0+700 đường vận hành VH1 NMTĐ Sông Bung 2 do các ảnh hưởng của hoàn lưu Bão số 12 và đợt mưa lớn kéo dài từ ngày 26/10 -30/10/2025;*

*Căn cứ Quyết định số 403/QĐ-TĐSB ngày 13/12/2025 của Công ty Thủy điện Sông Bung về việc Phê duyệt nhiệm vụ khảo sát thiết kế và dự toán gói thầu: khảo sát, lập phương án thiết kế xử lý khẩn cấp sạt trượt tại Km 0+700 đường vận hành VH1 NMTĐ Sông Bung 2 do ảnh hưởng của hoàn lưu bão số 12 và đợt mưa lớn kéo dài từ ngày 26/10 – 30/10/2025;*

*Căn cứ Hồ sơ Thiết kế BV-TC và Dự toán, gói thầu: khảo sát, lập phương án thiết kế xử lý khẩn cấp sạt trượt tại Km 0+700 đường vận hành VH1 NMTĐ Sông Bung 2 do Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng 23 lập;*

*Căn cứ Báo cáo thẩm tra khối lượng của phòng KTAT số 12/KTAT ngày 09/01/2025; báo cáo số 20/KHVT ngày 16/01/2026 của Phòng Kế hoạch & Vật tư về việc báo cáo thẩm định dự toán xây dựng công trình Xử lý khẩn cấp sạt trượt tại Km0+700 đường vận hành VH1 NMTĐ Sông Bung 2 do ảnh hưởng của hoàn lưu Bão số 12 và đợt mưa lớn kéo dài từ ngày 26/10 đến 30/10/2025);*

*Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Kỹ thuật & An toàn và Ông Trưởng phòng Kế hoạch & Vật tư.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Phương án kỹ thuật và dự toán thiết kế xử lý khẩn cấp sạt trượt tại Km0+700 đường vận hành VH1 NMTĐ Sông Bung 2 do ảnh hưởng của hoàn lưu Bão số 12 và đợt mưa lớn kéo dài từ ngày 26/10 đến 30/10/2025, với các nội dung chính như sau:

1. Tên hạng mục công trình: Xử lý khẩn cấp sạt trượt tại Km0+700 đường vận hành VH1 NMTĐ Sông Bung 2 do ảnh hưởng của hoàn lưu Bão số 12 và đợt mưa lớn kéo dài từ ngày 26/10 đến 30/10/2025

2. Địa điểm xây dựng: Xã Nam Giang, thành phố Đà Nẵng.

3. Qui mô và giải pháp kỹ thuật:

Nội dung chính của Phương án kỹ thuật và khối lượng:

- Bình đồ tuyến: Tim tuyến đường thiết kế trùng tim với tuyến đường VH1 đang bị đất sạt vùi lấp. Riêng phạm vi dài khoảng 64m từ cọc 7 đến cọc TC5 bị khối

sạt đẩy trôi một phần của mặt đường, cần phải cải tuyến vào phía taluy dương, độ dịch của tim đường về phía taluy dương là (0.06-4.16)m.

- Trắc dọc tuyến: Trùng với trắc dọc tuyến đường cũ đang bị vùi lấp. Riêng đoạn từ cọc 7 đến cọc TC5, trắc dọc đi theo tim cải tuyến nhưng cao độ thiết kế của trắc dọc là không thay đổi so với đường cũ.

- Trắc ngang tuyến:

+ Bề rộng nền đường có quy mô như tuyến đường VH1 cũ với  $B=6.5\text{m}$ .

+ Mái taluy đào: Theo kinh nghiệm chuyên môn địa chất đánh giá về địa tầng vùng sạt cho thấy địa chất trên taluy dương là dạng sét pha và tương đương đất cấp 3. Mái taluy sau sạt tương đối cao, theo hướng dẫn về công tác đào mái taluy dương TCVN 4054-2005 thì chiều cao giữa các bậc cơ được lấy (6-12)m, chiều rộng bậc thềm (1-3)m. Để giảm tải và thu nước trên mái taluy nhằm giảm nguy cơ gây sạt tiếp theo, Tư vấn đề xuất đào mái taluy dương có độ dốc 1/1.25-:-1/1.50, cứ 8m bố trí 1 bậc cấp rộng 2m dốc hướng vào mái taluy 15% và được gia cố bằng BTXM. Bố trí dốc nước để thoát nước rãnh cơ, dốc nước bằng BTXM.

- Sửa chữa, hoàn trả lại các kết cấu đã bị hư hỏng:

+ Tường hộ lan cứng phía taluy âm: Từ cọc 6 đến cọc 13, tường hộ lan cứng đã bị đá đánh hỏng, thiết kế mới lại tường hộ lan cứng bằng BTCT M250 đá 2x4 thi công đổ tại chỗ.

+ Làm mới lại: Kết cấu mặt đường, lề đường, rãnh dọc gia cố của đoạn từ cọc 6 đến cọc TC5 do bị hư hỏng một phần và phạm vi thuộc đoạn cải tuyến. Kết cấu mặt đường, lề đường, rãnh dọc như sau:

Kết cấu mặt đường làm mới từ trên xuống:

- ✓ Lớp bê tông xi măng mác 300 đá 1x2 dày 24cm;
- ✓ Lớp giấy dầu;
- ✓ Lớp cấp phối đá dăm  $D_{\max} 37.5$  dày 20cm;
- ✓ Nền đường đào được lu lèn đảm bảo độ chặt K98, dày 30cm.

Dọc theo tim tuyến, cách khoảng 5m bố trí 01 khe co rộng 5mm (Bố trí tấm bê tông mặt đường với kích thước (3.5x5)m) lấp đầy bằng Mastic nhựa đường nóng kết hợp với thanh truyền lực thép D30 đặt cách khoảng 30cm/thanh; 50m bố trí 01 khe giãn rộng 20mm lấp đầy bằng Mastic nhựa đường nóng sâu 30mm, chiều dày tấm còn lại chèn bởi tấm gỗ đệm kết hợp với thanh truyền lực thép D30 đặt cách khoảng 30cm/thanh được định vị trên giá đỡ bằng thép D14.

Gia cố lề, rãnh dọc dạng hình tam giác bằng bê tông M200 đá 2x4 dày 15cm trên lớp đá dăm đệm dày 10cm.

Chi tiết khối lượng theo Báo cáo thẩm tra khối lượng của phòng KTAT số 12/KTAT ngày 09/01/2025 được lãnh đạo Công ty đồng ý phê duyệt (kèm theo).

4. Giá trị dự toán bổ sung (sau thuế VAT) là: **1.981.470.727** đồng.

Trong đó:

STT	Nội dung chi phí	Giá trị dự toán thẩm định
1	Chi phí xây dựng	1.782.090.000
2	Chi phí quản lý dự án	
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	105.979.727
4	Chi phí khác	4.296.000
5	Chi phí dự phòng	89.105.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.981.470.727</b>

*Bằng chữ: Một tỷ, chín trăm tám mươi một triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn, bảy trăm hai mươi bảy đồng.*

*(Chi tiết xem báo cáo thẩm định dự toán số 20/KHVT ngày 16/01/2026 của Phòng Kế hoạch & Vật tư và Phụ lục kèm theo)*

5. Thời gian thực hiện: 90 ngày.

6. Nguồn vốn: Chi phí sản xuất kinh doanh.

**Điều 2.** Giao phòng Kế hoạch & Vật tư, Kỹ thuật & An toàn tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Các Phó giám đốc, Trưởng các phòng Kỹ thuật & An toàn, Kế hoạch & Vật tư, Tài chính & Kế toán, Phân xưởng sửa chữa, Phân xưởng Vận hành Công ty Thủy điện Sông Bung và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- EVNGENCO2 (b/c);
- Ban Giám đốc;
- PXSC, PXVH;
- Lưu: VT, KHVT, KTAT.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thành Trung**